

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 31-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân;

Thẩm phán: Ông Trần Trung Hải;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Lợi;

Bà Phạm Thị Thanh Bình;

Bà Hà Thị Bàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tố Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:
Lân Thị Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Duy H, sinh ngày 22 tháng 6 năm 1998 tại huyện VC, tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Thôn Ph, xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy S (đã chết) và bà Lê Thị Ng, sinh năm 1979; có vợ là Hà Thị Kiều O, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 08/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái - có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Duy H: Ông Hoàng Trọng Hồng - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Yên Bái; có mặt.

- Bị hại: Bà Lê Thị Ng, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Ph, xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hà Thị Kiều O, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Ph, xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái;

Chỗ ở hiện nay: Thôn YN, xã HT, huyện TY, tỉnh Yên Bái; có mặt.

2. Bà Đinh Thị Th, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Ph, xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái; có mặt.

- *Những người làm chứng:*

1. Ông Hoàng Đình N, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Q 3, xã BT, huyện VC, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 2001

Địa chỉ: Thôn N, xã CT, huyện VC, tỉnh Yên Bái; có mặt.

3. Ông Hoàng Đình Đ, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn Ph, xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

4. Ông Hoàng Đình M, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Ph, xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

5. Ông Hoàng Quyết Th1, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Ph, xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Duy N, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn HT, xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái; có mặt.

7. Bà Đinh Thị Ch, sinh năm 1957

Địa chỉ: Thôn HN, xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 07/12/2021, Nguyễn Duy H lấy trứng gà của bà Lê Thị Ng (là mẹ đẻ) để nấu cho con ăn thì bị bà Ng chửi “thằng súc vật”. Đến chiều cùng ngày, bà Ng lấy xe mô tô biển kiểm soát 24V1-029.73 của H để đi. Khi không thấy xe H gọi điện nói bà Ng. Sau đó, H đến nhà ông Hoàng Đình Q (thôn HN, xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái) để chơi và ăn cơm, uống rượu tại đó. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, H gọi điện cho vợ là Hà Thị Kiều O đến đón. Khi O chưa đến đón thì H mượn xe mô tô của ông Đỗ Tiến Th2 (ông Th2 có đến nhà ông Q chơi) để đi về nhà. Trên đường về, H rẽ vào quán tạp hóa của bà Đinh Thị Ch mua 01 lít xăng đựng trong một chai nhựa (vỏ chai bia Vinaken). Khi O đi đón H thì gặp H ở đường nên O quay về. Về đến nhà, H mở nắp bình xăng xe mô tô biển kiểm soát 24V1-029.73 đang dựng ngoài sân rồi đổ xăng vừa mua vào bình xăng, trong khi đang đổ xăng thì H nghe thấy tiếng bà Ng nói to và nói câu “thằng súc vật ấy”, H nghĩ là bà Ng chửi mình nên bức tức, cầm chai xăng đi đến chỗ bà Ng (lúc này bà Ng đang ở trong nhà tắm và gọi điện thoại cho con gái là Nguyễn Thị Tr nói chuyện về việc buổi trưa cãi nhau với H). Thấy bà Ng đang ngồi trên ghế nhựa ngâm chân trong chậu nước, H đi đến phía sau người bà Ng, cầm chai xăng đổ vào gáy và lưng bà Ng, bà Ng vùng dậy chạy ra ngoài, đứng ở khu vực cửa bếp và mắng chửi H. Lúc này vợ của H là Hà Thị Kiều O đi về, thấy vậy can ngăn và chạy đi tìm khăn để lau cho bà Ng thì H liền nhặt một

mảnh đóm ván gỗ bóc dài khoảng 20cm chạy vào trong bếp, bật bếp ga châm lửa cháy mảnh đóm rồi cầm mảnh đóm đang cháy chạy đến gi vào người bà Ng khiến lửa bùng cháy trên người bà Ng. O tìm được khăn chạy ra thấy bà Ng bị cháy nên dùng khăn dập lửa cho bà Ng nhưng không được, bà Ng chạy ra ngoài đường và được mọi người xung quanh dùng chăn trùm lên người dập lửa, đưa vào nhà chị Đinh Thị Th là hàng xóm để nghỉ, chờ gọi xe ô tô đưa đi cấp cứu. Sau khi bà Ng bị cháy và chạy đi thì H cũng chạy theo bà Ng nhưng bị mọi người ngăn cản, không cho H đến gần bà Ng nên H đã chạy về lấy 01 con dao (loại dao gọt hoa quả) chạy đến nhà chị Th, mọi người đóng cửa nhà chị Th không cho H vào, H tiếp tục lấy 01 con dao (loại dao bầu) ở khu vực bán bán thịt lợn trước cửa nhà chị Th, cạy cửa xông vào nhà chị Th đòi gặp bà Ng, H bị ông Hoàng Đình Đ dùng một đoạn gậy gỗ đập vào tay làm rơi con dao gọt hoa quả H đang cầm trong tay, sau đó H cũng vứt con dao bầu xuống và được mọi người đưa về nhà. Bà Ng được đi cấp cứu và điều trị đến ngày 25/01/2022 ra viện.

Quá trình điều tra, Nguyễn Duy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại biên bản làm việc của Công an huyện Văn Chân: Sử dụng ống hút để hút lượng xăng còn trong bình chứa xăng của xe mô tô 24V1-029.73 thì thấy lượng xăng còn lại trong xe là 0,5 lít.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 48/TgT ngày 29/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Yên Bái kết luận thương tích của Lê Thị Ng:

+ Sẹo bỏng vùng trước cổ - ngực + sau gáy + sau tai hai bên ~ 03% diện tích da cơ thể: 21%.

+ Sẹo cẳng tay trái + mu bàn tay trái ~ 04% diện tích da cơ thể, ảnh hưởng thẩm mỹ: 6,11%.

+ Sẹo vùng thắt lưng + $\frac{1}{3}$ trên mông hai bên ~ 04% diện tích da cơ thể: 2,85%.

+ Sẹo bỏng vùng $\frac{1}{4}$ trên lưng ~ 03% diện tích da cơ thể: 2,07%.

+ Sẹo mặt sau cánh phải + $\frac{1}{2}$ mặt sau cẳng tay phải ~ 03% diện tích da cơ thể: 02%.

+ Sẹo mặt sau cánh tay trái ~ 02% diện tích da cơ thể: 1,3%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 35% (ba mươi lăm phần trăm).

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Hà Thị Kiều O (vợ của Nguyễn Duy H) đã bồi thường cho bị hại Lê Thị Ng, tổng số tiền là 105.000.000 đồng (một trăm linh năm triệu đồng), bà Ng không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Vật chứng của vụ án: 01 (một) chai nhựa, loại vỏ chai bia Vinaken đã bị móp méo; 01 (một) con dao (loại dao gọt hoa quả) có chiều dài 24,4cm, phần lưỡi dao dài 14,6cm, phần chuôi dao dài 9,8cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 3,8cm; 01 (một) con dao bầu (loại dao mổ lợn), có chiều dài 34,4cm, phần lưỡi dao dài 23,2cm, phần chuôi dao dài 11,2cm, phần bản dao rộng nhất 6,4cm; 01

(một) chiếc áo màu đen, 01 (một) quần vải màu xanh và 01 (một) quần lót màu đen (áo quần đều có vết cháy dờ, sun vải).

Cáo trạng số 25/CT-VKS-P2 ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố: Nguyễn Duy H về tội “Giết người” quy định tại điểm đ, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H từ 14 năm đến 15 năm tù.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa loại vỏ chai bia Vinaken đã bị móp méo; 01 con dao (loại dao gọt hoa quả); 01 con dao (loại dao bầu); 01 chiếc áo màu đen, 01 quần vải màu xanh, 01 quần lót màu đen (quần, áo đều có vết cháy dờ, sun vải).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nguyễn Duy H phải chịu là 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

* Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Duy H đề nghị:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H từ 13 năm đến 14 năm tù.

* Bị cáo khai báo thành khẩn, không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

* Bị hại Lê Thị Ng: Không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Hà Thị Kiều O) không yêu cầu bị cáo phải trả lại phần tiền đã bồi thường cho người bị hại.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Đinh Thị Th) không yêu cầu trả lại con dao (loại dao bầu).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VC và Công an tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VC và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm những người làm chứng (Hoàng Đình N, Hoàng Đình Đ, Hoàng Đình M, Hoàng Quyết Th1, Đình Thị Ch) vắng mặt, tuy nhiên sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/12/2021, tại nhà ở của mình (thuộc Thôn Ph, xã NT, huyện VC, tỉnh Yên Bái), sau khi nghe thấy bà Lê Thị Ng (là mẹ đẻ) nói chuyện qua điện thoại với con gái là Nguyễn Thị Tr về việc bà Ng và H cãi nhau lúc trưa, Nguyễn Duy H nghĩ là bà N đang chửi mình. H bực tức đã đồ xăng lên vùng gáy, lưng của bà Lê Thị Ng, sau đó châm lửa đốt khiến bà Ng bị bỏng với tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 35% (ba mươi lăm phần trăm).

Chỉ vì nguyên do nhỏ nhặt mà Nguyễn Duy H đã đồ xăng là vật liệu dẫn cháy lên cơ thể “mẹ đẻ của mình” rồi châm lửa đốt, thể hiện bị cáo rất coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác, hành vi của Nguyễn Duy H “có tính chất côn đồ” và rất nguy hiểm, có thể gây ra hậu quả tử vong đối với bà Ng nếu không được mọi người dập lửa và đưa đi bệnh viện cấp cứu kịp thời.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền sống, quyền được tôn trọng và bảo vệ tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, với hành vi nêu trên Nguyễn Duy H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người” theo quy định tại điểm đ, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo HĐXX thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã nhờ vợ của mình bồi thường cho bị hại số tiền 105.000.000 đồng; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo trong trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 57 của Bộ luật Hình sự và có thể phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước, động viên bị cáo tích cực rèn luyện cải tạo tốt, sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận bồi thường số tiền 105.000.000 đồng và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên HĐXX không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 chai nhựa loại vỏ chai bia Vinaken đã bị móp méo – không còn giá trị sử dụng; 01 con dao loại dao gọt hoa quả có chiều dài 24,4cm, phần lưỡi dao dài 14,6cm, chuôi dao dài 9,8cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 3,8cm; 01 con dao loại dao bầu có chiều dài 34,4cm, phần lưỡi dao dài 23,2cm, chuôi dao dài 11,2cm, phần bản dao rộng nhất 6,4cm – bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bà Đinh Thị Th) không nhận lại; 01 chiếc áo màu đen, 01 quần vải màu xanh và 01 quần lót màu đen (quần, áo đều có vết cháy dờ, sun vải) – bị hại không nhận lại, nên đều tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác:

- Việc bà Lê Thị Ng có đơn đề nghị làm rõ việc Nguyễn Duy H thực hiện hành vi phạm tội đối với bà là do Hà Thị Kiều O đã xúi giục. Tuy nhiên, quá trình điều tra không có tài liệu, chứng cứ chứng minh, mặt khác khi phát hiện H có hành vi đổ xăng vào người bà Ng, O đã can ngăn H, sau đó tìm khăn và giúp bà Ng dập lửa đang cháy trên người. Vì vậy đề nghị của bà Ng là không có cơ sở, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

- Bà Hà Thị Kiều O đã bồi thường cho bà Lê Thị Ng số tiền 105.000.000 đồng, bà O xác định đây là tài sản chung của vợ chồng và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Duy H phải trả lại phần của mình nên HĐXX không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội: “Giết người”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chai nhựa loại vỏ chai bia Vinaken đã bị móp méo; 01 (một) con dao loại dao gọt hoa quả có chiều dài 24,4cm, phần lưỡi dao dài 14,6cm, chuôi dao dài 9,8cm, phần rộng nhất của lưỡi dao 3,8cm; 01 (một) con dao loại dao bầu có chiều dài 34,4cm, phần lưỡi dao dài 23,2cm, chuôi dao dài 11,2cm, phần bản dao rộng nhất 6,4cm; 01 (một) chiếc áo màu đen, 01 (một) quần vải màu xanh và 01 (một) quần lót màu đen (quần, áo đều có vết cháy dờ, sun vải).

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, dấu hiệu được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

tỉnh Yên Bái và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái, hiện được bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Nguyễn Duy H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao;
- Vụ GDKT1-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cục THA Dân sự tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người có QL&NVLQ (2);
- Thi hành án hình sự (3);
- Lưu: HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân

